

Số: 6754/CAT-PC04

Gia Lai, ngày 10 tháng 6 năm 2026

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn tự cân đối của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh tại Công văn số 3464/UBND-NC ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh về việc giao Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến tham gia của các Sở liên quan: Tư pháp, Giáo dục – Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Y tế về các phương án bố trí vốn, nguồn vốn hoạt động các Dự án, Tiểu dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

Căn cứ theo quy định tại khoản 3, Điều 4 Nghị định 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Công an tỉnh đã tiến hành dự thảo:

1. Tờ trình của UBND tỉnh về việc xin chủ trương áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với xây dựng nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và vốn tự cân đối của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn tự cân đối của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Bản thuyết minh dự thảo nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và vốn tự cân đối của ngân sách địa phương

thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Để có cơ sở gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết nêu trên, Công an tỉnh đề nghị:

- Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn văn các dự thảo nêu trên trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo nêu trên (có dự thảo gửi kèm theo). Văn bản góp ý gửi về Công an tỉnh Gia Lai (qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, địa chỉ: số 144 Cần Vương, phường Quy Nhơn Nam – đầu mối liên hệ đ/c Nguyễn Thế Phương - Phó Đội trưởng Đội 1, SĐT 0981862199) **trước 10 giờ ngày 16/6/2026** để tổng hợp, hoàn thiện và gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Quá thời gian nêu trên, các cơ quan, đơn vị, địa phương không có ý kiến, xem như thống nhất với nội dung các dự thảo.

Rất mong sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./. *Thệ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc CAT (báo cáo);
- Lưu: VT, PV01, PC04.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Dương Văn Long

DỰ THẢO

Gia Lai, ngày 10 tháng 6 năm 2026

BẢN THUYẾT MINH

**Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn tự
cân đối của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Dự thảo Nghị quyết	Thuyết minh
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.</p>	<p>Căn cứ đề xuất:</p> <p>- Điểm g, h, 1 Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND</p> <p>g) <i>Quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách của ngân sách địa phương.</i></p> <p>h) <i>Quyết định cụ thể hoặc giao UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương</i></p> <p>l) <i>Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa</i></p> <p>- Điểm c khoản 1 Điều 56 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, quy định nhiệm vụ xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định:</p>

	<p>"Bổ trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định tại Quyết định 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước (bao gồm: vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương, vốn tự cân đối của ngân sách địa phương) thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương".</p>
<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh. 2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch, quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030. 	<p>Căn cứ đề xuất: Kế thừa theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030</p>
<p>Điều 3. Nguyên tắc và cơ chế phân bổ vốn</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bảo đảm tính công khai, minh bạch và phải tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các tiêu chí quy định tại Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan. 2. Ưu tiên phân bổ vốn nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình. 3. Bổ trí vốn tập trung; việc phân bổ phải căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung hoạt động của từng dự án, ưu tiên hỗ trợ cho các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy. 4. Thực hiện phân bổ trực tiếp cho các cơ quan thụ hưởng. 	<p>Căn cứ đề xuất: Kế thừa theo quy định tại Điều 3, Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;</p>

Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ và phương pháp xác định mức phân bổ cho các xã, phường

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ

Kết quả rà soát, đánh giá hàng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm tập về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm tập về ma túy, địa bàn không ma túy được sử dụng để xác định hệ số gốc phân bổ cho các xã, phường theo nguyên tắc sử dụng kết quả rà soát, đánh giá của năm liền trước năm ngân sách làm căn cứ để xác định hệ số phân bổ cho năm ngân sách.

Hệ số tăng thêm: Xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần. Ngoài ra căn cứ vào quy mô quản lý đối tượng về ma túy (người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện) của các địa bàn để xác định hệ số tăng thêm của từng xã, phường. Cụ thể:

STT	Tiêu chí phân loại địa bàn cấp xã	Hệ số (H)
1	Hệ số gốc (Phân loại theo mức độ phức tạp về ma túy)	H1
	- Xã, phường không ma túy	1.0
	- Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III	1.5
	- Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại II	2.0

- Căn cứ đề xuất:

*** Căn cứ pháp lý**

+ Kế thừa theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

+ Căn cứ Điểm h, 1 Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp:

h) Quyết định cụ thể hoặc giao UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

*** Căn cứ thực tế**

Hiện toàn tỉnh có 135 xã, phường (có 28 xã, phường xếp loại không ma túy, trong đó có 26 xã, phường thuộc địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn, thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi ; 107 xã, phường xếp loại địa bàn phức tạp về ma túy loại III, trong đó có 71 xã, phường thuộc địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn, thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi); song mỗi địa bàn cấp xã có quy mô dân số khác nhau, số người trong diện quản lý khác nhau (người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai); đa số người trong diện quản lý, số đối tượng phạm tội, vi phạm pháp luật về ma túy tập trung ở các khu vực thành thị và các xã có điều kiện kinh tế phát triển. Vì vậy nếu chỉ phân bổ kinh phí đồng đều theo hệ số gốc,

	- Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại I	3.0
2	Hệ số tăng thêm: Xã, phường có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: hệ số góc tăng thêm 1,5 lần	H2= hệ số góc tăng thêm 1,5 lần
3	Hệ số tăng thêm: Phân loại theo quy mô quản lý đối tượng (người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện)	H3
	- Quản lý dưới 05 người	0.5
	- Quản lý từ 05 người đến dưới 10 người	1.0
	- Quản lý từ 10 người đến dưới 20 người	2.0
	- Quản lý từ 20 người đến dưới 30 người	3.0
	- Quản lý từ 30 người đến dưới 40 người	4.0
	- Quản lý từ 40 người đến dưới 50 người	5.0
	- Quản lý trên 50 người	6.0

Quy mô quản lý đối tượng về ma túy (người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện) của địa bàn các xã, phường được được tính tại thời điểm lấy số liệu xét tiêu chí xã, phường không ma túy của năm trước liền kề (14/12 hằng năm).

2. Phương pháp xác định mức phân bổ cho các xã, phường

- Tổng điểm (hệ số) phân bổ của một xã, phường (T1)
- T1 = H1 hoặc H2 + H3**
- Xác định giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ:

hệ số tăng thêm đối với các xã, phường có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi sẽ không đảm bảo phù hợp với khối lượng, nhiệm vụ công việc của từng địa bàn cấp xã.

<p>Giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ được xác định theo công thức sau:</p> $G = \frac{V_{TP}}{T_{TP}}$ <p>Trong đó:</p> <p>G: Giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ (đồng/điểm).</p> <p>V_{TP}: Tổng vốn ngân sách bố trí để phân bổ cho cấp xã thực hiện Chương trình theo năm.</p> <p>T_{TP}: Tổng điểm (hệ số) phân bổ cho tất cả các xã, phường trong tỉnh.</p> <p>- Mức vốn ngân sách địa phương phân bổ cho từng xã, phường được xác định theo công thức sau:</p> $V_x = T_1 \times G$ <p>Trong đó:</p> <p>V_x: Mức vốn ngân sách phân bổ cho xã, phường.</p> <p>T_1: Tổng điểm (hệ số) phân bổ của cấp xã, phường.</p> <p>G: Giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ.</p>	
<p>Điều 5. Định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước</p> <p>1. Đối với vốn sự nghiệp</p> <p>- Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ giao cho các sở, ngành là cơ quan chủ quản thực hiện các Dự án, Tiểu dự án; đề xuất của các sở, ngành để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, hoạt động của chương trình và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 05 năm và hằng năm được hỗ trợ từ ngân sách trung ương được cấp có thẩm quyền thông báo, vốn tự cân đối của ngân sách địa phương; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	

<p>phân bổ vốn sự nghiệp cho các sở, ngành để thực hiện công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy được cấp có thẩm quyền phân công với định mức không vượt quá 40% tổng số vốn của chương trình (riêng Dự án 1, Dự án 8 để lại 100% vốn cho các sở, ngành). Số vốn còn lại phân bổ cho các xã, phường trên nguyên tắc, tiêu chí, hệ số phân bổ vốn cho các xã, phường theo quy định tại Nghị quyết này.</p> <p>- Căn cứ vào tổng số vốn được cấp có thẩm quyền thông báo và điều kiện thực tế của từng địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng phương án phân bổ vốn để thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo phân công, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định để triển khai thực hiện.</p> <p>2. Đối với vốn đầu tư phát triển: Thực hiện đầu tư các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Công an.</p>	
<p>Điều 6. Tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương</p> <p>- Ngân sách tỉnh đảm bảo bố trí vốn đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng mức vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình trên địa bàn.</p> <p>- Đối với các xã, phường: căn cứ vào tình hình thực tế ngân sách địa phương mình chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình.</p>	<p>Căn cứ đề xuất:</p> <p>- Kế thừa theo quy định tại Điều 5, Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;</p> <p>- Điểm h, 1 Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp:</p> <p><i>h) Quyết định cụ thể hoặc giao UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với kinh phí sự nghiệp giai đoạn 05 năm và một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung.</i></p>

	<p>1) <i>Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.</i></p> <p>- Điểm c, khoản 2, Điều 5, Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;</p> <p>- Điểm b khoản 1 Điều 11, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ: <i>Bố trí Ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo các trường hợp: Địa phương nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia chịu trách nhiệm bố trí ngân sách địa phương giai đoạn 05 năm, cân đối ngân sách địa phương hàng năm không thấp hơn mức vốn đối ứng thực hiện từng chương trình theo quy định của cấp có thẩm quyền.</i></p> <p>- Điểm c khoản 1 Điều 56, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định nhiệm vụ xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định: <i>"Bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước (bao gồm: vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương, vốn từ cân đối của ngân sách địa phương) thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương".</i></p>
<p>Điều 7. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; căn cứ vào số vốn thông báo của Trung ương hàng năm để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phương án phân bổ chi</p>	

<p>tiết trước khi thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại kỳ họp gần nhất.</p> <p>2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.</p>	
<p>Điều 8: Hiệu lực thi hành</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.</p> <p>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.</p>	

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn tự cân đối của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2025/QH15, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026- 2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Xét Tờ trình số.... /TTr-UBND ngày... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn tự cân đối của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày ... tháng

... năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn tự cân đối của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch, quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

Điều 3. Nguyên tắc và cơ chế phân bổ vốn

1. Bảo đảm tính công khai, minh bạch và phải tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các tiêu chí quy định tại Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Ưu tiên phân bổ vốn nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình.

3. Bố trí vốn tập trung; việc phân bổ phải căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung hoạt động của từng dự án, ưu tiên hỗ trợ cho các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

4. Thực hiện phân bổ trực tiếp cho các cơ quan thụ hưởng.

Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ và phương pháp xác định mức phân bổ cho các xã, phường

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ

Kết quả rà soát, đánh giá hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy được sử dụng để xác định hệ số gốc phân bổ cho các xã, phường theo nguyên tắc sử dụng kết quả rà soát, đánh giá của năm liền trước năm ngân sách làm căn cứ để xác định hệ số phân bổ cho năm ngân sách.

Hệ số tăng thêm: Xã, phường có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần. Ngoài ra căn cứ vào quy mô quản lý đối tượng về ma túy (người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện) của các địa bàn để xác định hệ số tăng thêm của từng xã, phường. Cụ thể:

STT	Tiêu chí phân loại địa bàn cấp xã	Hệ số (H)
1	Hệ số gốc (Phân loại theo mức độ phức tạp về ma túy)	H₁
	- Xã, phường không ma túy	1.0
	- Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III	1.5
	- Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại II	2.0
	- Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại I	3.0
2	Hệ số tăng thêm: Xã, phường có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần	H₂= hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần
3	Hệ số tăng thêm: Phân loại theo quy mô quản lý đối tượng (người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện)	H₃
	- Quản lý dưới 05 người	0.5
	- Quản lý từ 05 người đến dưới 10 người	1.0
	- Quản lý từ 10 người đến dưới 20 người	2.0
	- Quản lý từ 20 người đến dưới 30 người	3.0
	- Quản lý từ 30 người đến dưới 40 người	4.0
	- Quản lý từ 40 người đến dưới 50 người	5.0
	- Quản lý trên 50 người	6.0

Quy mô quản lý đối tượng về ma túy (người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện) của địa bàn các xã, phường được tính tại thời điểm lấy số liệu xét tiêu chí xã, phường không ma túy của năm trước liền kề (14/12 hằng năm).

2. Phương pháp xác định mức phân bổ cho các xã, phường

- Tổng điểm (hệ số) phân bổ của một xã, phường (T₁)

$$T_1 = H_1 \text{ hoặc } H_2 + H_3$$

- Xác định giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ:

Giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ được xác định theo công thức sau:

$$G = \frac{V_{TP}}{T_{TP}}$$

Trong đó:

G: Giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ (đồng/điểm).

V_{TP} : Tổng vốn ngân sách bố trí để phân bổ cho cấp xã thực hiện Chương trình theo năm.

T_{TP} : Tổng điểm (hệ số) phân bổ cho tất cả các xã, phường trong tỉnh.

- Mức vốn ngân sách địa phương phân bổ cho từng xã, phường được xác định theo công thức sau:

$$V_x = T_1 \times G$$

Trong đó:

V_x : Mức vốn ngân sách phân bổ cho xã, phường.

T_1 : Tổng điểm (hệ số) phân bổ của cấp xã, phường.

G: Giá trị của một (01) điểm (hệ số) phân bổ.

Điều 5. Định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước

1. Đối với vốn sự nghiệp

- Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ giao cho các sở, ngành là cơ quan chủ quản thực hiện các Dự án, Tiểu dự án; đề xuất của các sở, ngành để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, hoạt động của chương trình và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 05 năm và hằng năm được hỗ trợ từ ngân sách trung ương được cấp có thẩm quyền thông báo, vốn tự cân đối của ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ vốn sự nghiệp cho các sở, ngành để thực hiện công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy được cấp có thẩm quyền phân công với định mức không vượt quá 40% tổng số vốn của chương trình (riêng Dự án 1, Dự án 8 và Tiểu dự án 1 của Dự án 7 để lại 100% vốn cho các sở, ngành). Số vốn còn lại phân bổ cho các xã, phường trên nguyên tắc, tiêu chí, hệ số phân bổ vốn cho các xã, phường theo quy định tại Nghị quyết này.

- Căn cứ vào tổng số vốn được cấp có thẩm quyền thông báo và điều kiện thực tế của từng địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng phương án phân bổ vốn để thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo phân công, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định để triển khai thực hiện.

2. Đối với vốn đầu tư phát triển: Thực hiện đầu tư các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Công an.

Điều 6. Tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương

- Ngân sách tỉnh đảm bảo bố trí vốn đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng mức vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình trên địa bàn.

- Đối với các xã, phường: căn cứ vào tình hình thực tế ngân sách địa phương mình chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; căn cứ vào số vốn thông báo của Trung ương hằng năm để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất

phương án phân bổ chi tiết trước khi thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 8: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Ra Lan Chung